TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CR** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:45/2022/DS-ST Ngày: 09/9/2022 *V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR – TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Hay

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Diệu Thảo

2. Ông Đặng Ngọc Hương

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thị Ngọc Hiên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR tham gia phiên toà:* Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố CR, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 97/2022/TLST- DS ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXX-ST ngày 08/8/2022; giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị Đ, Sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Thôn Vịnh H, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* Bị đơn:

1/ Bà Võ Thị Lan D, Sinh năm: 1971

2/ Ông Phan Q, Sinh năm: 1971

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Bà D, ông Q đều vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, đơn khỏi kiện bổ sung các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Đ trình bày:*

Tháng 06/2020, bà Võ Thị Lan D có ra nhà bà Đ tại xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên để mua tôm hùm về bán. Bà Đ bán cho ông Q, bà D tôm với tổng số tiền là 602.850.000 đồng. Sau đó, ông Q và bà D đã thanh toán số tiền 150.000.000 đồng; còn lại số tiền 452.850.000 đồng, ngày 12/9/2020, ông Q và bà D viết giấy nhận nợ hứa trong vòng 02 tháng sẽ trả. Sau khi viết giấy nhận nợ thì bà D và ông Q có trả

cho bà Đ 10.000.000 đồng, số tiền còn lại đến nay bà D, ông Q không trả dù bà Đ đã nhiều lần yêu cầu trả nợ.

Tại phiên toà, bà Lê Thị Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D phải trả cho bà tiền mua tôm còn nợ là 442.850.000 đồng, không yêu cầu lãi suất.

** Bị đơn ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D vắng mặt và trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Q và bà D cũng không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội D: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D có nghĩa vụ thanh toán tiền mua tôm cho nguyên đơn bà Lê Thị Đ số tiền 442.850.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn bà Lê Thị Đ khởi kiện bị đơn ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D có nơi cư trú tại phường Cam Phúc Bắc, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; căn cứ theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố CR.

Bị đơn ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, Tòa án căn cứ theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định.

[1.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Đ thay đổi số tiền yêu cầu khởi kiện. Theo đơn khởi kiện bà yêu cầu ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D phải trả cho bà số tiền 452.850.000 đồng. Tại phiên tòa bà thay đổi số tiền, bà Đ yêu cầu ông Q, bà D trả số tiền 442.850.000 đồng. Việc thay đổi này không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội D vụ án:

Tháng 6/2020, vợ chồng bà Võ Thị Lan D và ông Phan Q mua tôm của bà Lê Thị Đ với tổng số tiền 602.850.000 đồng. Sau đó, ông Q và bà D đã thanh toán số tiền 150.000.000 đồng; còn lại số tiền 452.850.000 đồng, ngày 12/9/2020, ông Q và bà D viết giấy nhận nợ hứa trong vòng 02 tháng sẽ trả. Sau khi viết giấy nhận nợ thì bà D và ông Q có trả cho bà Đ 10.000.000 đồng, số tiền còn lại là 442.850.000 đến nay bà D, ông Q không trả dù bà Đ đã nhiều lần yêu cầu trả nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy, ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D mua tôm của bà Lê Thị Đ là có thật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng nghĩa vụ của người bán là đã giao tôm cho ông Q và bà D, tuy nhiên ông Q và bà D đã vi phạm nghĩa vụ của bên mua là không thanh toán đủ tiền mua tôm cho bên bán, việc này đã ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn bà Lê Thị Đ yêu cầu bị đơn ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D phải thanh toán số tiền 442.850.000 đồng, không yêu cầu lãi suất là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật là 20.000.000 đồng + 4% x (442.850.000 đồng – 400.000.000 đồng) = 21.714.000 *(Hai mươi mốt triệu bảy trăm mười bốn nghìn)* đồng.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, 271, 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 275, 288, 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lê Thị Đ. Buộc bị đơn ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D phải thanh toán cho nguyên đơn bà Lê Thị Đ số tiền 442.850.000 *(Bốn trăm bốn mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Ông Phan Q và bà Võ Thị Lan D phải nộp 21.714.000 *(Hai mươi mốt triệu bảy trăm mười bốn nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Đ 11.057.000 *(Mười một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn)* đồng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0007033 ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR.

3. Quyền kháng cáo:

- Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Quy định:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND thành phố CR;*
- *Chi cục THADS thành phố CR;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Quốc Hay

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**